

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập lớp và phân công giáo viên chủ nhiệm lớp bồi dưỡng tiếng Việt
cho cán bộ 09 tỉnh nước CHDCND Lào K16, năm học 2025-2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐT BXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc ban hành Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-CĐSL ngày 02/01/2025 của trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của trường Cao đẳng Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 138/QĐ-CĐSL ngày 17/02/2025 của trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành quy chế công tác HSSV;

Căn cứ Đề án số 13-ĐA/TU ngày 31/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đào tạo Trung cấp lý luận chính trị cho cán bộ các tỉnh nước CHDCND Lào có ký kết biên bản hợp tác với tỉnh Sơn La, giai đoạn 2024 - 2030;

Căn cứ Thông báo số 02/TU ngày 03/5/2025 ý kiến của Thường trực tỉnh ủy về chủ trương đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức đón tiếp học viên của các tỉnh nước CHDCND Lào năm 2025 theo Đề án số 13-ĐA/TU ngày 31/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Căn cứ Kế hoạch số 334/KH-CĐSL ngày 10/10/2025 của trường Cao đẳng Sơn La về việc Bồi dưỡng tiếng Việt cho cán bộ 09 tỉnh nước CHDCND Lào trước khi học Trung cấp lý luận chính trị (theo Đề án số 13-ĐA/TU ngày 31/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy), năm học 2025-2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Công tác học sinh, sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập lớp Cán bộ K16 gồm **40** lưu học sinh (Có danh sách kèm theo); Phân công Bà: **Hoàng Thị Minh Hiền** - Phó Trưởng khoa Bồi dưỡng, thực hiện công tác giáo viên chủ nhiệm lớp Cán bộ K16.

Điều 2. Phòng Tổ chức cán bộ - Công tác HSSV, phòng Đào tạo, khoa Bồi dưỡng có trách nhiệm sắp xếp lớp học, tổ chức đào tạo theo đúng chương trình, kế hoạch của nhà trường và các quy chế, quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Trưởng các phòng, khoa, trung tâm trực thuộc nhà trường, giáo viên chủ nhiệm và lưu học sinh có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo nhà trường (Chỉ đạo);
- Như điều 3 (Thực hiện);
- Lưu: VT, TC-HSSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Xuân Thắng

DANH SÁCH
Lớp Cán bộ K16, năm 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐSL ngày /10/2025
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La)

TT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Tỉnh cử đi học	Đối tượng	Ghi chú
1	XAISAMITH KHAMSONE	17/12/1990	Nam	Luông Pha Bang	Cán bộ	
2	MITTAPHONH SOMSANITH	13/10/1984	Nam	Luông Pha Bang	Cán bộ	
3	INTHALY NOUANThONG	17/06/1984	Nam	Luông Pha Bang	Cán bộ	
4	SENGMANY KHANTHALA	07/12/1985	Nữ	Luông Pha Bang	Cán bộ	
5	KHOMTHAVONG LATDAVONE	05/09/1991	Nữ	Luông Pha Bang	Cán bộ	
6	LIYAKET KHINSAVANH	20/06/1985	Nam	Luông Pha Bang	Cán bộ	
7	PHAIBOUN SIPHAN	07/02/1985	Nam	Luông Pha Bang	Cán bộ	
8	THAMMAVONG ANOUN	02/04/1983	Nam	Phông Sa Lý	Cán bộ	
9	SENGSYSANGA CHANTHA	07/05/1990	Nữ	Phông Sa Lý	Cán bộ	
10	THONGPHASOUK TOUY	13/05/1984	Nam	Phông Sa Lý	Cán bộ	
11	YSOUPHANH PHONEPHET	11/02/1991	Nam	Phông Sa Lý	Cán bộ	
12	CHOMSALY THONGXAY	07/08/1980	Nam	Phông Sa Lý	Cán bộ	
13	LAOYANG BOUNPHENG	06/03/1990	Nam	Phông Sa Lý	Cán bộ	
14	XAYLAOLY LAO ER	06/11/1988	Nam	Phông Sa Lý	Cán bộ	
15	KHAMMANY KEUANG	20/10/1985	Nam	Phông Sa Lý	Cán bộ	
16	SENGPHETSY VIENGKHAM	24/04/1986	Nữ	Phông Sa Lý	Cán bộ	
17	SENLASY BOUNSY	06/12/1996	Nam	Phông Sa Lý	Bộ đội	
18	PHANTHAVONG KHAMBOUM	16/11/1987	Nam	Xiêng Khoảng	Cán bộ	
19	DOUANGKHAMPHAI PHOUKHAM	09/08/1983	Nam	Xiêng Khoảng	Cán bộ	
20	PHOUPHONETHONG SYTHONG	27/09/1989	Nam	Xiêng Khoảng	Cán bộ	
21	DOUANGDALA VANTHALY	03/12/1980	Nữ	Xiêng Khoảng	Cán bộ	
22	THAMVONGSA CHANSAXHONE	01/04/1982	Nam	Xiêng Khoảng	Bộ đội	
23	YONGHOUA CHERTHOR	08/02/1989	Nam	Xiêng Khoảng	Cán bộ	
24	FAIDA KHAMXAIYA	11/10/1986	Nam	Xiêng Khoảng	Cán bộ	
25	VONGMACHANH SOUKSAVANH	08/01/1988	Nam	Xiêng Khoảng	Cán bộ	
26	MANOLAI PICK	14/07/1991	Nam	Xiêng Khoảng	Cán bộ	
27	LENGXIONGPAO CHUEXIONG	10/10/2030	Nam	Xay Sôm Bun	Cán bộ	
28	SAMOUNTY PEPSI	05/10/1991	Nam	Xay Sôm Bun	Bộ đội	
29	LORVANXAY BOUNYOK	06/06/1988	Nam	Xay Sôm Bun	Cán bộ	

30	DUANGNAPHA SOMPHAN	29/12/1991	Nam	Xay Sôm Bun	Cán bộ	
31	LYNOLEU THONGLY	28/01/1982	Nam	Xay Sôm Bun	Cán bộ	
32	SENGVONGKHAM VILAVONG	18/10/1983	Nam	Hũa Phấn	Cán bộ	
33	KHAMVONGXAI AOK	08/09/1990	Nam	Hũa Phấn	Cán bộ	
34	PHOUYPHAKONE XAYSOUHPARP	01/01/1984	Nam	Hũa Phấn	Công an	
35	VONGKHAMTHE OTH	07/08/1980	Nam	Hũa Phấn	Cán bộ	
36	VONGSAVANH SOUPHANI	25/09/1982	Nữ	Hũa Phấn	Cán bộ	
37	PHONEKHAMMA SONENISUCK	08/07/1983	Nam	Hũa Phấn	Cán bộ	
38	XAICHERXONG YENGCHANG	10/03/1990	Nam	Hũa Phấn	Cán bộ	
39	PHIMMASONE LINDA	08/09/1985	Nữ	Hũa Phấn	Cán bộ	
40	PHONEBUAPHENG PHOUSIN	17/03/1990	Nam	Hũa Phấn	Công an	

Danh sách gồm: 40 LHS